

Số: **953** /TCT-CS
V/v: Chính sách thuế đối
với nhà thầu nước ngoài.

Hà Nội, ngày **24** tháng **3** năm 2014

Kính gửi:

- Cục Thuế thành phố Hà Nội;
- Kính gửi: Công ty TNHH IBM Việt Nam
(Đ/c: Tầng 2, Tòa nhà Pacific, 83b Lý Thường
Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội).

Trả lời công văn số 01081113/IBMVN ngày 8/11/2013 của Công ty TNHH IBM Việt Nam, công văn số 48993/CT-HTr ngày 6/12/2013 và công văn số 49994/CT-KT1 ngày 14/12/2013 của Cục Thuế Hà Nội về chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 1 Nghị Định số 34/2008/NĐ-CP ngày 25/3/2008 và Điều 2 Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 5/9/2013 của Chính phủ về việc tuyển dụng và quản lý người nước ngoài làm việc tại Việt Nam quy định về đối tượng áp dụng bao gồm các hình thức người nước ngoài làm việc tại Việt Nam, trong đó có:

“(a) Thực hiện hợp đồng lao động;

b) Di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp có hiện diện thương mại tại Việt Nam;...”.

Tại Điều 4 Chương II Nghị Định số 34/2008/NĐ-CP nêu trên quy định về việc tuyển dụng người nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo hình thức hợp đồng lao động.

Tại Điều 5 Chương II Nghị Định số 34/2008/NĐ-CP nêu trên quy định về việc người nước ngoài vào Việt Nam làm việc theo hình thức di chuyển nội bộ doanh nghiệp. như sau:

“...5. Đại diện của doanh nghiệp nước ngoài đã thành lập hiện diện thương mại trên lãnh thổ Việt Nam làm thủ tục đề nghị cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam theo quy định tại Nghị định này trước khi người nước ngoài đến làm việc tại Việt Nam”.

Tại Điều 7 Mục II Chương II Nghị định số 102/2013/NĐ-CP nêu trên quy định về các trường hợp người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động như sau:

“1. Người lao động nước ngoài quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6, Khoản 7 và Khoản 8 Điều 172 của Bộ luật lao động.

2. Các trường hợp khác không thuộc diện cấp giấy phép lao động, bao gồm:

a) Di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi 11 ngành dịch vụ trong biểu cam kết dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới, bao gồm: kinh doanh; thông tin; xây dựng; phân phối; giáo dục; môi trường; tài chính; y tế; du lịch; văn hóa giải trí và vận tải;

Bộ Công Thương hướng dẫn căn cứ, thủ tục để xác định người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi 11 ngành dịch vụ nêu trên”.

Theo trình bày của Công ty TNHH IBM Việt Nam thì trong thời gian biệt phái tại Việt Nam, toàn bộ chi phí lương, bảo hiểm và các quyền lợi khác của các chuyên gia sẽ do Công ty TNHH IBM Việt Nam chi trả.

Theo báo cáo của Cục Thuế Hà Nội tại công văn số 49994/CT-KT1 nêu trên thì tại Bảng lương, Tờ khai thuế TNCN hàng tháng, Tờ khai quyết toán thuế TNCN của Công ty TNHH IBM Việt Nam không có tên chuyên gia; Các chuyên gia này kê khai quyết toán thuế TNCN qua Sở thương mại Hà Nội. Công ty TNHH IBM Việt Nam hạch toán các khoản thanh toán nêu trên vào tài khoản 331 (chi trả người bán).

Căn cứ các nội dung trên thì:

1/ Quy định về quản lý người nước ngoài làm việc tại Việt Nam

- Trước thời điểm Nghị định số 102/2013/NĐ-CP nêu trên có hiệu lực thi hành, người nước ngoài đến làm việc tại Việt Nam theo hình thức di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp không phải ký hợp đồng lao động với công ty con tại Việt Nam mà chỉ cần đăng ký để được cấp giấy phép lao động tại Việt Nam.

- Kể từ thời điểm Nghị định số 102/2013/NĐ-CP nêu trên có hiệu lực thi hành, người nước ngoài đến làm việc tại Việt Nam theo hình thức di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc diện không phải cấp giấy phép lao động.

2/ Về chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài

Ngày 12/3/2012, Bộ Tài chính có công văn số 3221/BTC-TCT trả lời Cục Thuế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và Công ty điện lực TNHH BOT Phú Mỹ về chính sách thuế nhà thầu đối với trường hợp công ty nước ngoài cử chuyên gia sang làm việc tại Việt Nam và Bên Việt Nam phải hoàn trả khoản “bồi hoàn phí” bao gồm lương, bảo hiểm... cho chuyên gia nước ngoài trong thời gian làm việc tại Việt Nam.

Đề nghị Cục Thuế thành phố Hà Nội nghiên cứu công văn số 3221/BTC-TCT nêu trên để hướng dẫn Công ty TNHH IBM Việt Nam thực hiện thống nhất.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế thành phố Hà Nội, Công ty TNHH IBM Việt Nam biết./.

Nơi nhận: *XV*

- Như trên;
- Vụ PC, TNCN, KK;
- Lưu: VT, CS (2b).*g*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn